

CÔNG TY CỔ PHẦN
AN THỊNH
Số: 07/ CV-ATB

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

V/v Giải trình chênh lệch số liệu BCTC
năm 2019 (hợp nhất) trước và sau kiểm
toán.

Bắc Kạn, ngày 16 tháng 4 năm 2020



Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

Trong quá trình kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019, các kiểm toán viên của Công ty TNHH kiểm toán- tư vấn Đất Việt có các bút toán điều chỉnh dẫn đến số liệu trong báo cáo tài chính hợp nhất sau kiểm toán chênh lệch so với số liệu chúng tôi gửi đến quý Sở. Chúng tôi xin giải trình nguyên nhân của những chỉ tiêu có chênh lệch lớn trong báo cáo tài chính hợp nhất như sau:

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN:

Chỉ tiêu	Mã số	Số liệu trước kiểm toán	Số liệu sau kiểm	Chênh lệch	Nguyên nhân
1 Phải thu về cho vay ngắn hạn	135	0	25.000.000.000	25.000.000.000	Tăng do phân loại lại phải thu ngắn hạn và dài hạn
2 Phải thu ngắn hạn khác	136	10.203.150.000	22.203.150.000	12.000.000.000	Tăng do phân loại lại phải thu ngắn hạn và dài hạn
3 Phải thu về cho vay dài hạn	215	25.000.000.000	0	(25.000.000.000)	Giảm do phân loại lại phải thu ngắn hạn và dài hạn
4 Phải thu dài hạn khác	216	107.666.869.973	95.666.869.973	(12.000.000.000)	Giảm do phân loại lại phải thu ngắn hạn và dài hạn
5 Tài sản cố định hữu hình	221	14.262.295.441	3.104.048.298	(11.158.247.143)	Giảm do hạch toán nhầm TSCĐ vô hình thành TSCĐ Hữu hình, khấu hao thêm 71.392.719, và tiến hành thanh lý hạng mục phá dỡ ghi giảm 214:806.975.493, chi phí thanh lý 748.473.833
6 Tài sản cố định vô hình	228	0	10.338.380.593	10.338.380.593	Tăng do hạch toán nhầm TSCĐ vô hình thành TSCĐ Hữu hình
7 Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	9.618.252.401	8.798.385.851	(819.866.550)	Giảm do tiến khấu hao thêm 1 số TSCĐ và chi phí thanh lý hạng mục phá dỡ



BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Chỉ tiêu		Mã số	Số liệu trước kiểm toán	Số liệu sau kiểm	Chênh lệch	Nguyên nhân
1	Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	1.453.025.470	1.524.418.188	71.392.719	Tăng do khấu hao thêm 1 số TSCĐ khấu hao chưa đúng quy định
2	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	27	(3.032.534.849)	(3.103.927.567)	71.392.719	Tăng do khấu hao thêm 1 số TSCĐ khấu hao chưa đúng quy định
3	Chi phí khác	32	240.553.940	989.027.772	748.473.832	Tăng chi phí thanh lý tài sản CDHH phá dỡ 748.473.833
4	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50	(3.273.088.789)	(4.092.955.339)	819.866.550	Tăng chi phí thanh lý tài sản CDHH phá dỡ 748.473.833+ khấu hao thêm 1 số TSCĐ khấu hao chưa đúng quy định 71.392.719

Nơi nhận:

- Như kính gửi
- Lưu VT.



Giám đốc

Ngô Huy Vinh